

Phụ lục II
DANH MỤC MÃ ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ CẤP 2 (HAI)
HĐND CÁC XÃ, PHƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2025 của UBND tỉnh)

STT	Tên đơn vị theo con dấu đang sử dụng	Mã định danh mới theo Quyết định số 20/QĐ-TTg	Cấp
I	HĐND tỉnh Đắk Lắk	K15	1
1	HĐND phường Buôn Ma Thuột	K15.100	2
2	HĐND phường Tân An	K15.101	2
3	HĐND phường Tân Lập	K15.102	2
4	HĐND phường Thành Nhất	K15.103	2
5	HĐND phường Ea Kao	K15.104	2
6	HĐND xã Hòa Phú	K15.105	2
7	HĐND phường Buôn Hồ	K15.106	2
8	HĐND phường Cư Bao	K15.107	2
9	HĐND xã Ea Drông	K15.108	2
10	HĐND xã Ea Wer	K15.109	2
11	HĐND xã Ea Nuôl	K15.110	2
12	HĐND xã Buôn Đôn	K15.111	2
13	HĐND xã Ea Kiết	K15.112	2
14	HĐND xã Ea M'Droh	K15.113	2
15	HĐND xã Quảng Phú	K15.114	2
16	HĐND xã Cuôr Đăng	K15.115	2
17	HĐND xã Cư Mgar	K15.116	2
18	HĐND xã Ea Tul	K15.117	2
19	HĐND xã Ea Ning	K15.118	2
20	HĐND xã Dray Bhang	K15.119	2
21	HĐND xã Ea Ktur	K15.120	2
22	HĐND xã Ea Kar	K15.121	2
23	HĐND xã Ea Ô	K15.122	2
24	HĐND xã Ea Knốp	K15.123	3
25	HĐND xã Cư Yang	K15.124	2
26	HĐND xã Ea Păl	K15.125	2
27	HĐND xã Ea Khăl	K15.126	2
28	HĐND xã Ea Drăng	K15.127	2
29	HĐND xã Ea Wy	K15.128	2
30	HĐND xã Ea H'leo	K15.129	2
31	HĐND xã Ea Hiao	K15.130	2
32	HĐND xã Ea Súp	K15.131	2
33	HĐND xã Ea Rók	K15.132	2
34	HĐND xã Ea Bung	K15.133	2

STT	Tên đơn vị theo con dấu đang sử dụng	Mã định danh mới theo Quyết định số 20/QĐ-TTg	Cấp
35	HĐND xã Ia Rvê	K15.134	2
36	HĐND xã Ia Lốp	K15.135	2
37	HĐND xã Pong Drang	K15.136	2
38	HĐND xã Krông Búk	K15.137	2
39	HĐND xã Cư Pong	K15.138	2
40	HĐND xã Hòa Sơn	K15.139	2
41	HĐND xã Dang Kang	K15.140	2
42	HĐND xã Krông Bông	K15.141	2
43	HĐND xã Yang Mao	K15.142	2
44	HĐND xã Cư Pui	K15.143	2
45	HĐND xã Krông Ana	K15.144	2
46	HĐND xã Dur Kmăl	K15.145	2
47	HĐND xã Ea Na	K15.146	2
48	HĐND xã Krông Năng	K15.147	2
49	HĐND xã Dliê Ya	K15.148	2
50	HĐND xã Tam Giang	K15.149	2
51	HĐND xã Phú Xuân	K15.150	2
52	HĐND xã Krông Păk	K15.151	2
53	HĐND xã Ea Knuék	K15.152	2
54	HĐND xã Tân Tiến	K15.153	2
55	HĐND xã Ea Phê	K15.154	2
56	HĐND xã Ea Kly	K15.155	2
57	HĐND xã Vụ Bồn	K15.156	2
58	HĐND xã Liên Sơn Lắc	K15.157	2
59	HĐND xã Đăk Liêng	K15.158	2
60	HĐND xã Nam Ka	K15.159	2
61	HĐND xã Đăk Phoi	K15.160	2
62	HĐND xã Krông Nô	K15.161	2
63	HĐND xã M'Drăk	K15.162	2
64	HĐND xã Ea Riêng	K15.163	2
65	HĐND xã Cư M'ta	K15.164	2
66	HĐND xã Krông Á	K15.165	2
67	HĐND xã Cư Prao	K15.166	2
68	HĐND xã Ea Trang	K15.167	2
69	HĐND phường Tuy Hòa	K15.168	2
70	HĐND phường Phú Yên	K15.169	2
71	HĐND phường Bình Kiến	K15.170	2
72	HĐND phường Xuân Đài	K15.171	2
73	HĐND phường Sông Cầu	K15.172	2
74	HĐND phường Đông Hòa	K15.173	2

STT	Tên đơn vị theo con dấu đang sử dụng	Mã định danh mới theo Quyết định số 20/QĐ-TTg	Cấp
75	HĐND phường Hòa Hiệp	K15.174	2
76	HĐND xã Xuân Thọ	K15.175	2
77	HĐND xã Xuân Cảnh	K15.176	2
78	HĐND xã Xuân Lộc	K15.177	2
79	HĐND xã Hòa Xuân	K15.178	2
80	HĐND xã Tuy An Bắc	K15.179	2
81	HĐND xã Tuy An Đông	K15.180	2
82	HĐND xã Ô Loan	K15.181	2
83	HĐND xã Tuy An Nam	K15.182	2
84	HĐND xã Tuy An Tây	K15.183	3
85	HĐND xã Phú Hòa 1	K15.184	2
86	HĐND xã Phú Hòa 2	K15.185	2
87	HĐND xã Tây Hòa	K15.186	2
88	HĐND xã Hòa Thịnh	K15.187	2
89	HĐND xã Hòa Mỹ	K15.188	2
90	HĐND xã Sơn Thành	K15.189	2
91	HĐND xã Sơn Hòa	K15.190	2
92	HĐND xã Vân Hòa	K15.191	2
93	HĐND xã Tây Sơn	K15.192	2
94	HĐND xã Suối Trai	K15.193	2
95	HĐND xã Ea Ly	K15.194	2
96	HĐND xã Ea Bá	K15.195	2
97	HĐND xã Đức Bình	K15.196	2
98	HĐND xã Sông Hình	K15.197	2
99	HĐND xã Xuân Lãnh	K15.198	2
100	HĐND xã Phú Mỹ	K15.199	2
101	HĐND xã Xuân Phước	K15.200	2
102	HĐND xã Đồng Xuân	K15.201	2